

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Thực hiện Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây viết tắt là Quyết định 628), Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; trên cơ sở đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 2529/SGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2020, UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch thực hiện, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu để UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tiếp tục triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây viết tắt là Nghị quyết 29), Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XII (sau đây viết tắt là Kết luận 51), Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận 51 và Kế hoạch số 165-KH/TU ngày 15/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (sau đây viết tắt là Kế hoạch 165) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29, để tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về chất lượng giáo dục và đào tạo ở tất cả các cấp học, trình độ đào tạo trên địa bàn tỉnh, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra trong Kế hoạch 165 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

2. Yêu cầu

a) Tiếp tục quán triệt, học tập nghiêm túc, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 29, Kết luận 51, Quyết định 628 và Kế hoạch

165 để nâng cao hơn nữa nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, nhà giáo, học sinh, sinh viên và toàn thể nhân dân về tầm quan trọng của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

b) Tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đề ra trong Kết luận 51, Kế hoạch hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định 628, Kế hoạch 165 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29 gắn với tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị, bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả trong việc thực hiện Nghị quyết.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, sự quản lý của các cấp chính quyền; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ngành và các cấp quản lý trong triển khai, thực hiện Nghị quyết 29, Kết luận 51, Quyết định 628 và Kế hoạch 165

a) Cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận 51, Quyết định 628 và Kế hoạch 165 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29. Phải xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cả hệ thống chính trị, cần quyết liệt, kiên trì thực hiện.

b) Tăng cường rà soát, bổ sung chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết; các sở, ngành, địa phương, đơn vị chủ động xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch hành động phù hợp với nghị quyết Đại hội đảng các cấp, các đề án của tỉnh về thực hiện nhiệm vụ đổi mới giáo dục, đào tạo.

c) Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận, tin tưởng của xã hội đối với sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trước hết là việc đổi mới chương trình và sách giáo khoa phổ thông. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của cấp uỷ, chính quyền các cấp, trước hết là người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả đổi mới giáo dục, đào tạo trên địa bàn, lĩnh vực được giao. Đồng thời quan tâm nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết.

d) Các cơ quan báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền; lập chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng sóng phát thanh và truyền hình về đổi mới giáo dục và đào tạo; trước hết là đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

đ) Cấp uỷ, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội định kỳ gặp gỡ, đối thoại, nắm bắt tâm tư, tình cảm, định hướng tư tưởng, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng và chăm lo, bảo vệ quyền lợi chính đáng của đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên.

2. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân trong các trường học và cơ sở giáo dục, đào tạo

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các trường học và cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

b) Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới theo lộ trình, thực hiện mục tiêu giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hướng tới mục tiêu giáo dục con người Thanh Hoá phát triển toàn diện và phát huy trách nhiệm công dân; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, kỹ năng sống, tình yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, yêu quê hương, đất nước, kiến thức pháp luật và ý thức công dân cho học sinh, sinh viên; thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên và nhi đồng; phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Đội, Hội trong các trường học và cơ sở giáo dục, đào tạo.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, nhất là các huyện miền núi xây dựng, biên soạn nội dung giáo dục học sinh, sinh viên tinh thần đoàn kết các dân tộc, ý thức tự lực, tự cường, ý thức cộng đồng, bài trừ các thủ tục lạc hậu, giáo dục pháp luật bảo vệ và phát triển rừng.

d) Đổi mới, nâng cao chất lượng việc giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá các môn học giáo dục đạo đức, lịch sử, văn hoá, an ninh, quốc phòng; coi trọng giáo dục lịch sử Đảng bộ tỉnh và truyền thống cách mạng của nhân dân Thanh Hoá trong các trường học và cơ sở giáo dục, đào tạo theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo.

e) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 87/KH-TU ngày 01/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, đưa nội dung lịch sử Đảng bộ tỉnh và truyền thống cách mạng của nhân dân Thanh Hoá lồng ghép vào nội dung chương trình giáo dục địa phương. Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm; định kỳ hàng năm tổ chức các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, văn hoá, biên đảo, con người xứ Thanh; các cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp và vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn trong đội ngũ nhà giáo và học sinh, sinh viên.

g) Coi trọng việc nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên; phát huy tính tích cực tự giác, sự đam mê cống hiến hết mình cho giáo dục. Đồng thời làm tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên; nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hoá cho học sinh, sinh viên.

3. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực; củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, xây dựng xã hội học tập

a) Các cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Chương trình đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020 (ban hành theo Quyết định số 291-QĐ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh), Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 22/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 291-QĐ/TU, trong đó tập trung nguồn lực để đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm chuẩn hóa về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân, khởi sự doanh nghiệp; tiếp tục chọn cử học sinh, sinh viên và cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo trong nước và nước ngoài ở những lĩnh vực trọng điểm, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, các trường đại học, cao đẳng và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh:

- Tăng cường vận động, xúc tiến đầu tư để thu hút các nguồn vốn trong và ngoài nước vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư cho giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp; áp dụng các mô hình đào tạo theo cơ chế chia sẻ kinh phí đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết giữa các cơ sở đào tạo của tỉnh với các cơ sở đào tạo có uy tín trong và ngoài nước để đào tạo các ngành nghề trọng điểm bằng nhiều hình thức như: Chuyển giao nội dung, trao đổi giảng viên, sinh viên, chương trình, phương pháp đào tạo, liên kết đào tạo; nghiên cứu khoa học, thực tập sinh viên.

- Mở rộng hình thức đào tạo theo địa chỉ, theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia đào tạo nhân lực. Đề xuất cơ chế, chính sách để tăng cường gắn kết giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp được tham gia giáo dục nghề nghiệp theo hình thức đặt hàng của nhà nước và của doanh nghiệp khác; tăng cường đào tạo theo địa chỉ, đào tạo nghề cho lao động nông thôn và người lao động trong các khu công nghiệp; gắn các chuyên ngành đào tạo với sản xuất, kinh doanh. Kịp thời nắm bắt thông tin phản hồi từ doanh nghiệp để điều chỉnh nội dung, phương pháp, kế hoạch đào tạo bảo đảm chất lượng đầu ra gắn với nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp; khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực để nâng cao chất lượng đào tạo, giảm chi phí cho ngân sách nhà nước.

c) Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và xoá mù chữ, nhất là phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi.

d) Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 11/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” tỉnh Thanh Hóa. Thực hiện tốt Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Tập trung chỉ đạo,

hướng dẫn các địa phương thực hiện các giải pháp để phân luồng học sinh sau THCS đạt tỷ lệ theo quy định (60% vào THPT, 40% định hướng học nghề).

e) Xây dựng Trường Đại học Hồng Đức, Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa, Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Thanh Hoá thành các trung tâm lớn về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh và khu vực Bắc Trung bộ.

g) Tuyên truyền, vận động và tổ chức tốt việc học tập suốt đời cho người lớn, phấn đấu mỗi tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và gia đình cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trở thành đơn vị học tập, công dân học tập và gia đình, dòng họ học tập.

h) Chú trọng bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phù hợp với từng lĩnh vực, ngành, nghề và vùng miền.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; bảo đảm các điều kiện cơ bản để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới

a) Chỉ đạo các sở, ngành, chính quyền địa phương các cấp tiếp tục thực hiện các Quyết định: Quyết định số 3678/2011/QĐ-UBND ngày 18/11/2011 của UBND tỉnh quy định về điều động, chuyển chuyển, tiếp nhận và tuyển dụng giáo viên, nhân viên hành chính các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập; tiếp tục rà soát, sắp xếp, điều chuyển, tuyển dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu bộ môn để nâng cao chất lượng giảng dạy; Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 06/2/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch triển khai, thực hiện Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 3475/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025”, bảo đảm đến năm 2025 chất lượng dạy và học ngoại ngữ đạt mức khá so với mặt bằng chung cả nước.

b) Ưu tiên nguồn lực tài chính các cấp để thực hiện Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 17/6/2020 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Đầu tư, phát triển nhanh trường, cụm lớp cho bậc học mầm non; bảo đảm đủ trường, lớp cho học sinh học 02 buổi/ngày, nhất là ở vùng khó khăn, trước hết tập trung cho giáo dục mầm non, tiểu học. Tăng cường sử dụng phương tiện, phương pháp dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh.

c) Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ngành có liên quan và các địa phương tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá

đúng thực trạng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, tình hình tư tưởng, đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý trong nhà trường và các cơ quan quản lý giáo dục các cấp để tiến hành xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, nâng cao trình độ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn về trình độ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

5. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục, đào tạo

a) Chỉ đạo các sở, ngành, chính quyền địa phương, đơn vị đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý theo hướng coi trọng quản lý chất lượng, gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn với quản lý nhân sự và quản lý tài chính. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền, đặc biệt chú trọng công tác quản trị nội bộ, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục và đào tạo và các địa phương. Phân định rõ công tác quản lý nhà nước với công tác quản trị tại các cơ sở giáo dục, đào tạo. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục, nhất là kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo.

b) Tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách tài chính nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư. Thực hiện hiệu quả việc phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao bảo đảm tỷ lệ chi theo đúng quy định. Đẩy mạnh xã hội hóa, xây dựng cơ chế thuận lợi, minh bạch để khuyến khích các doanh nghiệp, xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo, nhất là phát triển giáo dục và đào tạo chất lượng cao; có chính sách phù hợp để thu hút đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thông qua hợp tác, liên kết đào tạo. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, đảm bảo kịp thời, thực chất; thường xuyên phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng và đoàn thể nhân dân đối với hoạt động giáo dục, đào tạo; phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm túc các sai phạm của các tập thể, cá nhân; xiết chặt kỷ cương, kỷ luật, đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên trong cơ quan, đơn vị, trường học đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định. Ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong việc thi, kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm đúng thực chất, công bằng.

6. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo

a) Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, Trường Đại học Hồng Đức, Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa và các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh tiếp tục sắp xếp lại tổ chức nghiên cứu khoa học và triển khai công nghệ, bảo đảm hoạt động nghiên cứu khoa học hiệu quả và có tính ứng dụng thực tiễn cao, sớm trở thành Trung tâm nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của tỉnh và

khu vực Bắc Trung bộ; nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực, đủ năng lực hợp tác và cạnh tranh với các cơ sở đào tạo và nghiên cứu hàng đầu của cả nước.

b) Tăng cường năng lực, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ của các cơ sở đào tạo; thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và nghiên cứu, giữa các cơ sở đào tạo với các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

c) Khuyến khích việc gắn kết chuyển giao công nghệ, hỗ trợ đăng ký và khai thác sáng chế, phát minh trong các cơ sở đào tạo, có cơ chế đặt hàng và giao kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ cho các cơ sở giáo dục, đào tạo.

d) Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học trong đội ngũ nhà giáo và học sinh, sinh viên. Có cơ chế khuyến khích học sinh, sinh viên nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp sáng tạo; tiếp tục triển khai hiệu quả Cuộc thi sáng tạo khoa học - kỹ thuật dành cho học sinh Trung học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kết luận số 51, Quyết định số 628, Kế hoạch số 165 và Kế hoạch này của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ rà soát các văn bản quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục công lập.

c) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối và bố trí ngân sách nhà nước hàng năm cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh triển khai thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

e) Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan xây dựng chương trình phối hợp giám sát thực hiện Nghị quyết số 29, Kết luận số 51, Quyết định số 628, Kế hoạch số 165 và Kế hoạch này.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, định kỳ gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối và bố trí ngân sách nhà nước hàng năm cho lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

3. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát cụ thể số biên chế sự nghiệp giáo dục được giao theo định mức giáo viên để xác định số biên chế sự nghiệp cần bổ sung đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo; tiếp tục triển khai, giải quyết dứt điểm tình trạng mất cân đối giáo viên trên địa bàn tỉnh hiện nay.

b) Hướng dẫn thực hiện quy trình, thủ tục tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo gắn với yêu cầu vị trí việc làm; chủ động xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác tuyển dụng viên chức theo đúng quy định.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương trình các cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì tổng hợp, trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm để thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

6. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, nếp sống văn hoá trong gia đình; phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác giáo dục thể chất, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hoá cho học sinh, sinh viên. Chỉ đạo tăng cường sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hoá, thể thao ở địa phương, cộng đồng dân cư để phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hoá cho học sinh, sinh viên.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì xây dựng Đề án phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025, giai đoạn 2025-2030, trong đó tích hợp nội dung về đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng và hiệu quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục; nâng cao hiệu quả đầu tư đối với công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục; khai thác có hiệu quả các phòng thí nghiệm trọng điểm; thúc đẩy, khuyến khích nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí đổi mới nội dung, hình thức, cơ chế phối hợp công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo; tuyên truyền kịp thời đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về kết quả đổi mới giáo dục và đào tạo. Tiếp tục triển khai Đề án truyền thông về đổi mới giáo dục và đào tạo và dạy nghề đã được phê duyệt.

9. Công an tỉnh

Đẩy mạnh các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự xã hội đặc biệt là khu vực xung quanh trường học; phối hợp với ngành Giáo dục trong phòng, chống, xử lý tình trạng bạo lực học đường, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến học sinh, sinh viên.

10. Ban Dân tộc tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển giáo dục và đào tạo đối với vùng dân tộc và miền núi của tỉnh thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, hoàn thiện, đề xuất các chính sách ưu tiên, khuyến khích đối với người dạy và người học ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi; sắp xếp tổ chức lại các trường phổ thông dân tộc nội trú và Trường Dự bị đại học Sầm Sơn; xây dựng các đề án củng cố, phát triển và hoàn thiện hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có học sinh bán trú.

c) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức bồi dưỡng kiến thức dân tộc, công tác dân tộc cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố.

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của địa phương; định kỳ tháng 11 hằng năm đánh giá kết quả thực hiện gửi Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và xã hội để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Chỉ đạo phòng giáo dục và đào tạo chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở địa phương.

c) Phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao bảo đảm tỷ lệ chi ngân sách cho giáo dục theo quy định hiện hành. Bố trí và bảo đảm các nguồn vốn từ thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp được phân cấp theo quy định; xây dựng chính sách khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp phù hợp với điều kiện của địa phương. Ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn ngân sách của Trung ương,

của tỉnh kết hợp với ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục.

d) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực và các quy hoạch mạng lưới giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp của tỉnh.

e) Rà soát cụ thể số người làm việc (biên chế sự nghiệp) được cơ quan có thẩm quyền giao, định mức giáo viên/lớp để xác định số biên chế sự nghiệp cần bổ sung theo nguyên tắc “có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp” trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

g) Chủ động chỉ đạo các phòng, ban, đoàn thể kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để thực hiện tốt các nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

12. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chỉ đạo các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc và các cơ quan báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức và nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên

Tham gia phổ biến, thực hiện, vận động các tổ chức và người dân tích cực tham gia giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

14. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn hoặc có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị chủ động đề xuất kịp thời, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh Thanh Hóa;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Thanh Hóa; Đài Phát thanh - TH tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Đăng Quyền